

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Thế Giới Ngày Nay

Trung Hoa

Chương Trình Thực Phẩm Thế Giới của LHQ đã quyết định chấm dứt viện trợ cho TH sau 25 năm. Một chuyến thực phẩm cuối cùng gồm 43.450 tấn lúa mì Canada trị giá 7,2 triệu đô-la đã đưa đến bến cảng Shenzhen, nhắm vào chương trình giảm nghèo tại năm tỉnh trong nội địa. TH tuyên bố là đã nâng đỡ hằng triệu người ra khỏi cảnh nghèo đói. LHQ nói rằng một báo cáo mới nhất cho biết các nước có thu nhập trung bình như Trung Hoa, Brasil, Mã-lai, Mexico và Nam Phi đã có khả năng xóa bỏ những vùng cực kỳ nghèo đói trong nước.

Đức Giáo Hoàng

Vị linh tụ tinh thần của hơn một tỉ người Công Giáo, ĐGH John Paul 2 đã từ trần sau 26 năm cầm quyền. ĐGH sinh năm 1920, được bầu làm giáo hoàng tháng 10 năm 1978, là người Ba-lan. Trong suốt 455 ĐGH là người đầu tiên không phải là người Ý làm giáo hoàng. Ngài hưởng thọ 84 tuổi.

Việc bầu tân giáo hoàng sẽ do Hội Đồng Hồng Y, gồm 117 vị thuộc về 52 quốc gia, (dưới 80 tuổi), sẽ hội kín để làm việc này vào 15 ngày sau tang lễ ĐGH. Nếu không ai được 2/3 lễ một số phiếu bầu, thì phải bầu vòng hai ngay tức khắc. Theo lệ, chỉ được bầu bốn lần trong một ngày. Nếu sau ba ngày, Hội Đồng Hồng Y vẫn chưa chọn được ai, thì Hội Đồng phải dành

một ngày cầu nguyện và thảo luận.

Năm 1800 hội đồng bầu cử kéo dài đến 3 tháng rưỡi, và năm 1831, hội đồng kéo dài 54 ngày. Nhưng hiện đại, thông thường hội đồng chỉ trong vài ngày. Khi hội nghị chấm dứt, Vatican sẽ báo hiệu đã bầu chọn được tân giáo hoàng bằng cách đốt cho ra khói trắng trong ống khói của nhà thờ Sistine.

Hiện nay người ta đoán rằng sẽ có 9 Hồng Y được bầu chọn, đó là các vị:

1. Francis Arinze người Nigeria, 72 tuổi.
2. Giovanni Battista Re, người Ý, 71 tuổi.
3. Godfried Danneefs, người Bỉ, 71 tuổi.
4. Claudio Hummes Tổng Giám Mục Brasil 70 tuổi.
5. Joseph Ratzinger, người Đức, thủ lĩnh hồng y, 77 tuổi
6. Camillo Ruini, người Ý, 72 tuổi.
7. Christoph Schoenboran, người Áo, 60 tuổi.
8. Angelo Scola, người Ý, 63 tuổi.
9. Dionnigi Tettamanzi, người Ý, 71 tuổi.

Jane Fonda

Nữ tài tử được giải Oscar, con cưng của tài tử Henry Fonda, năm nay 67 tuổi, vừa cho ra đời cuốn sách với đề tựa là: *My Life So Far* (Đời Tôi Bây Giờ). Trong cuốn này Jane nói đến chứng bệnh Bulimia (chứng ăn không biết no), cuộc đời tình ái (đổ vỡ ba lần), cuộc đời nghệ thuật, và cuộc đời chính trị của mình. Jane cho hay trên bước đường cùng vào năm 1990, đã tin nhận Chúa. Đặc biệt là cô đào phản chiến tranh VN đã từng ra Bắc Việt vào năm 1972, trong hai tuần lễ tham quan chiến trường và chụp ảnh ngồi trong một ổ cao xạ phòng không. Dĩ nhiên là cuộc viếng thăm đã làm lợi cho phía bên kia rất nhiều và Jane thật sự đã đâm sau lưng chiến binh Hoa Kỳ. Trong cuốn sách, Jane chỉ tiếc là đã bị lợi dụng. Nhưng sự hối

tiếc một việc làm 33 năm trước đây không làm cho những người từng tham chiến nguôi cơn tức giận.

Taliban

Một năm trước đây, chiến binh Taliban vẫn còn hoạt động tại Afghanistan đến nỗi một nửa lãnh thổ cấm khách ngoại quốc không được phép vào. Nhưng sang năm 2005 tình hình đã đổi thay. Các thành phần Taliban đã dần bị tiêu hao, thỉnh thoảng từ Pakistan chạy về khủng bố rồi lại biến mất. Những nhóm khủng bố Taliban bỏ túi này trước có từ 60 đến 100, nay chỉ còn năm sáu người. Linh tụ Taliban là Mullah Omar và 10 bộ hạ thân tín vẫn chỉ huy tàn quân. Omar cũng đang lẩn trốn tại Pakistan và nhiều cuộc điện đàm bắt được cho hay rằng phiến quân than phiền linh tụ này đã bỏ rơi họ.

Một cựu thống đốc của Taliban là Abdul Salam Rocketi cho hay rằng ông ta đang cố thuyết phục các đồng chí buông súng, nhưng một số vẫn còn tiếp tục chiến đấu. Rocketi nói rằng: "Taliban đang lùi vào chân tường, nhưng họ vẫn còn rất nguy hiểm."

Dick Cheney

Nhiều người cho rằng Dick Cheney chỉ là phó tổng thống, và gia đình ông cũng như nhiều gia đình phó tổng thống khác. Tuy nhiên bà vợ ông Cheney là Lynne, 63 tuổi, là một giám đốc về giáo dục và văn hóa trong Viện The American Enterprise và là nhân viên ban quản trị hiệp hội Reader's Digest. Cô con gái đầu là Elizabeth, 38 tuổi hiện là Phụ Tá Ngoại trưởng về Cận Đông Vụ. Người chồng cô này, Philip Perry, 40 tuổi, là cố vấn tổng quát của Bộ An Ninh Nội Quốc. Cô con gái thứ hai, Mary, là một trong những người cố động tranh cử cho cha, 36 tuổi, vừa ký một hợp đồng 1 triệu đô-la để viết một cuốn sách với cơ quan Simon & Schuster. Ông Cheney chỉ có một nan đề nhỏ là bệnh tim mà thôi.

Ý Nghĩa của Thiên Tai

Tôi nhận thấy sau mỗi biến cố thì các nhà thờ không phân biệt tôn giáo và giáo phái đều có đông người tham dự thánh lễ ngày Chúa Nhật hơn. Ngay sau khi vụ khủng bố 11 tháng 9 xảy ra, ngày Chúa Nhật tiếp theo, các nhà thờ trên nước Mỹ đều chật chỗ. Vùng tôi ở vốn là nơi nhiều động đất, nhỏ lớn cứ đều đều xảy ra đến nỗi có khi người ta bỏ qua luôn những trận trên núi và không đáng lưu ý nữa. Dù thế, cứ sau một số tháng, năm, yên lành thì bỗng nhiên đất lại rung lên như nhấc nhổ rằng, động đất vẫn có thể xảy ra, đừng lơ là. Người ta lại bảo nhau đi nhà thờ. Những hôm như vậy cha mẹ không mất nhiều thời gian thí đồ và ép buộc con phải đi nhà thờ đâu, chúng tự động ăn mặc chỉnh tề ngoan ngoãn đi nhà thờ và chú ý nghe. Và lại khi có biến cố là lúc các vị mục sư ít nhiều cũng đề cập và nhắc nhở về đời sống đạo đức.

Khi trận sóng thần Tsunami đánh vào vùng biển thuộc Indonesia, Thái Lan và Sri Lanka làm cho mấy trăm nghìn người chết và sống màn trời chiếu đất, thì mọi người trên thế giới nghe tin đều ngưng thần định trí giây lát và không biết phải quan niệm, bàn bạc hay góp ý như thế nào, vì vượt ngoài tư duy của tất cả. Người ta không biết phải đổ lỗi cho ai. Nhiều người trở về với thần thánh của mình mà khẩn vái, xin cho được hưởng hai chữ an bình.

Dù sóng thần, biến cố do khủng bố gây ra hay động đất, bão tố, lụt lội v.v... thì hậu quả vẫn là gây chết chóc và đau

thương cho nhiều người và nhiều trẻ mồ côi lại lang thang trên những vỉa hè, sống nhờ tình thương của người khác.

Biến cố 30 tháng Tư đánh dấu ngày chiến tranh chấm dứt tại quê hương ta nhưng cũng tạo ra các tác dụng không khác sóng thần, khủng bố hay động đất, bão lụt. Sau ba mươi năm, khi hận thù đã vơi bớt, với thế hệ trẻ sinh ra và sống sau chiến tranh, người ta thấy hi vọng hơn. Tuy nhiên biến cố quan trọng này cũng đưa người ta gần lại với Chúa. Nhiều người chưa bao giờ quan tâm, đã trở thành tín hữu của Chúa hoặc tại quê nhà hay ở quê người.

Nhưng phải chăng con người chỉ tìm đến Chúa và suy nghĩ về Ngài khi có sự cố xảy ra? Có thể lắm. Nhưng có mấy ai mong đợi hay ca ngợi thiên tai hay biến cố đâu? Người ta chỉ ngầm hiểu rằng Chúa cầm nắm vận mệnh của nhân loại và theo các định luật siêu nhiên của Chúa, một số sự cố xảy ra. Con người không hiểu, nhưng chắc chắn có ý nghĩa nào đó. Nhưng người ta có cảm nghĩ gì khi đi nhà thờ bình thường và lúc có biến cố?

Nhà thờ vẫn không có gì thay đổi, nhưng không khí của nhà thờ dường như khác. Người ta có vẻ yên lặng hơn, ít nói cười ồn ào và cũng chú ý nghe giảng hơn.

Chúa vẫn ở đó với những lời phán từ nghìn xưa không thay đổi, Kinh Thánh cũng vẫn vậy. Nhưng khác biệt là ở chỗ thái độ của người ta đối với Chúa và Lời Chúa trong hay sau các biến cố. Có lẽ nhờ bình tâm suy nghĩ mà con người đến gần Chúa hơn và hiểu Chúa nhiều hơn. Đặc biệt là nhiều người cầu nguyện hơn.

Người ta tìm đến thần thánh hay vào các nhà thờ để trông tìm một niềm tin, một sự nương tựa, nhưng cũng có nhiều người may mắn đọc Kinh Thánh và nhờ đó thấy ánh sáng cho đời mình và các nan đề của mình.

Trong sách *Giê-rê-mi* chương 10 có những câu như sau:

Chớ tập theo tục lệ của các dân ngoại, chớ sợ các dấu trên trời, mặc dù sân ngoại vẫn sợ các dấu ấy. Vì thói quen của các dân ấy chỉ là hư không. Người ta đốn cây trong rừng, tay thợ lấy búa đục đẽo, rồi lấy bạc vàng mà trang sức, dùng búa mà đóng đinh vào cho chắc. Các thần ấy được đẽo như hình cây chà là, không biết nói, không biết đi, nên phải khiêng. Đừng sợ các thần ấy, vì không có quyền làm họa hay ban phước.... Sự dạy dỗ của hình tượng chỉ là gỗ thối. Đó là bạc giắt mỏng chở bằng tàu buôn Tạc-sít và vàng từ U-pha, nhờ tay thợ tiện làm ra và thợ vàng chế thành, có vải màu xanh, màu tím làm áo, cũng là việc của thợ khéo. Nhưng Chúa Hằng Hữu là Chân Thần, Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống, là vua đời đời. Nhân cơn giận của Ngài, đất đều rung động, các nước không thể nào chịu được cơn giận của Ngài... Những thần nay không làm nên các từng trời, cũng không làm nên đất, thì sẽ bị diệt đi khỏi trên đất và khỏi dưới các từng trời.

Chính Chúa Hằng Hữu đã làm nên đất bởi quyền năng Ngài, đã lập thế gian bởi khôn ngoan Ngài, đã giương các từng trời ra bởi sự thông sáng Ngài. Khi Ngài phát tiếng ra thì có tiếng động lớn của nước trong các từng trời; Ngài làm cho hơi nước từ đầu cùng đất bay lên, làm cho chớp theo mưa dấy lên, kéo gió ra từ trong kho Ngài.

Trong *Giê-rê-mi* chương 14 còn thêm: Trong những (thần tượng)sự hư vô của dân ngoại, há có quyền làm mưa được sao? Có phải từ trời xuống mưa được chăng?

Giê-rê-mi 5 có lời Chúa trách cứ rằng: Các người chẳng kính sợ Ta, chẳng run rẩy trước mặt Ta sao? Ta là Đấng đã lấy cát làm bờ cõi biển, bởi một mạng lệnh đời đời, không vượt qua được. Sóng biển dẫu động, cũng

không thắng được, biển dấu găm thét, cũng không qua khỏi nó.

Trong *Ê-sai 57* có Lời Chúa trách như sau: Các người kiêng nề ai? Các người sợ ai nên mới đối trá? Nên mới không nhớ đến Ta và không quan tâm đến việc ấy? Có phải tại lâu nay ta làm thinh (yên lặng không nói) mãi, nên các người không kính sợ Ta chẳng?

Trên đây là những lời Chúa phân biệt với những ai còn phân vân không biết phải lựa chọn thần thánh nào, đạo nào. Câu Kinh Thánh mà chúng tôi trích sau cùng trên đây đáng cho mọi người lưu ý. Không phải chỉ sau các sự cố, nhưng ngay trong đời thường, lúc mà mọi việc đều bình ổn. Khi biết Chúa là Chân Thần cầm nắm mọi sự việc trong toàn vũ trụ, thì việc đầu tiên và bổn phận của mỗi người là phải tôn thờ Ngài và mời Ngài làm chủ tâm hồn mình. Nên nhớ rằng Chúa là Đấng có mặt khắp nơi và không ai có thể lẩn tránh Ngài được. Con người chỉ tồn tại vì đức nhân từ của Chúa và ân huệ của Ngài. Đối với những ai chưa tin nhận Chúa, hay phạm tội chống lại Ngài, xin đừng tưởng rằng Chúa im lặng mãi. Vì khi Chúa lên tiếng thì không ai có thể chống lại được. Vì tiếng Chúa mạnh như sóng thần, sóng gió, và những tai họa mà ta không muốn phải gặp.

Thưa quý vị, thưa các bạn, đây không phải những lời nhằm lôi kéo người ta vào một tôn giáo. Đây là sứ điệp từ Chúa ban xuống cho nhân loại. Xin vui lòng lắng nghe và tìm về tôn thờ Chúa, vì cơ hội là bây giờ chứ không đợi đến sau một biến cố, một sự cố nào đó, vì như vậy thiệt hại sẽ không đo lường được.

Lời Chúa dạy trong *Thi Thiên 95:7* rằng: “Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng.”

Mong quý vị và các bạn nghe lời Chúa và tiếp nhận cũng như quyết định tin nhận Chúa và được phước hạnh muôn đời của Ngài.

Nguyễn Sinh

Bước Chân Kỷ Niệm

Nguyễn Thái Sơn

Ba mẹ tôi chỉ có tôi là con trai duy nhất. Khi tôi vừa lên tám, ba tôi từ trại cải tạo trở về. Mẹ tôi làm buổi tiệc đơn sơ để mừng gia đình đoàn tụ.

Là tù cải tạo, ba tôi trải qua bao gian nan, khổ nhọc. Mẹ tôi vốn là giáo viên cấp hai, nhưng sau này không được trở về trường dạy. Đây là thời gian khó khăn nhất của gia đình tôi, biết bao đêm ba mẹ tôi thao thức vì thiếu trong hụi ngoài. Rồi gia đình tôi may mắn được sang Mỹ theo diện HO.

Đến đây, ba mẹ tôi toan tính làm lại cuộc đời, hy vọng xây dựng tương lai tươi sáng cho tôi. Với vốn tiếng Anh sẵn có từ Việt Nam, mẹ tôi đi làm ngay hầu có tiền giúp ba vào đại học để lấy lại bằng bác sĩ. Tôi vào trường tiểu học. Cuộc sống cứ thế êm ả trôi qua. Chiều chiều mẹ tôi về, lo nấu nướng, kèm tôi học bài, chờ ba tôi về ăn chung. Chuyện vui buồn ở trường, ở sở được ba mẹ tôi kể cho nhau nghe. Tôi thấy thiên đường ngay trong gia đình tôi.

Dần dà ba tôi ít khi về ăn tối với chúng tôi. Mẹ nói, ba tôi đang vào các môn học khó, phần lớn thì giờ ở phòng thí nghiệm. Mẹ tôi lãnh thêm việc làm tại nhà, ít có giờ giúp tôi làm bài tập, vì tiền học của ba lúc

này cao hơn trước. Nghĩ mình lớn khôn, tôi chui vào thế giới của riêng mình...

Rồi một ngày, ở thế chẳng đặng đừng, ba về thú tội với mẹ tôi về cuộc tình lén lút với cô sinh viên nhỏ tuổi hơn ông nhiều và kết quả là đứa em cùng cha khác mẹ của tôi ra đời. Mẹ tôi chấp nhận nhường ba cho mẹ con cô ấy, phần vì mẹ tôi độ lượng, phần khác vì ba tôi không thể có hai vợ ở xứ này. Sau thành đạt, ba tôi chuộc tội bằng số tiền “child support” hằng tháng với đồng lương của một bác sĩ lành nghề.

Tôi trở thành đứa con ngang tàng, dễ bất mãn và bướng bỉnh. Sự ngang bướng của tuổi thiếu niên càng đẩy tôi xa nếp sống của gia đình. Tôi chẳng màng đến những điều mẹ khuyên lớn dạy bảo. Càng yêu mẹ, tôi càng oán trách ba.

Tôi nhập bọn với đám bạn chơi chơi ở trường, sống buông thả, cặp bạn gái, rủ rê đi rong, tiêu xài hoang phí. Dù tôi hay bỏ học, nhưng điểm học vẫn khá. Tôi ham chơi vì không muốn về nhà để thấy mẹ vất vả mà đâm ra bực tức thêm.

Tôi không tránh khỏi những áp lực của bạn bè đua đòi, ăn mặc, đi đứng, nói năng giống chúng. Chúng tôi thường tụ tập ăn chơi, khi có dịp thì chỉ trích, nói xấu người khác. Tôi cặp bồ với Thùy. Cô ta nóng bỏng và táo bạo trong tình yêu, muốn gì thì làm cho bằng được. Càng tiến sâu vào tình cảm, tôi biết chẳng đến đâu và cũng biết chẳng bao giờ mẹ tôi chấp nhận lối sống buông thả của Thùy. Chúng tôi hay cãi vã, giận hờn, và cuối cùng chia tay. Tuy không thật lòng yêu Thùy, nhưng ngày tháng đó cho tôi một ít kỷ niệm để nhớ.

Một chiều nọ, bọn tôi tụ nhau ở cổng trường, chờ xe chở về, một người con gái đáng mảnh khảnh đi ngang qua, tập sách áp vào ngực, trang phục đơn sơ, giống mẹ tôi lúc còn là cô giáo. Tụi bạn xầm xì:

- Ê, nó là con nhà lành, ba nó làm mục sư.

- Có bồ chưa,

- Dễ gì! ba nó khó lắm.

Cô gái tiến đến chiếc xe đậu chờ sẵn. Cô vào xe, người đàn ông đứng tuổi cho xe lăn bánh. Tôi đoán đó là ba cô, ông Mục sư.

Tôi hỏi:

- Sao tụi mày rành gia thế của nhỏ đó dữ vậy.

- Chỉ có mấy không biết.

- Nhiều chàng trồng cây si, mà ả chẳng thèm để ý đến ai.

- Thùy chen vào:

- Con nhỏ cù lần, ăn mặc như mục nhà quê.

Trâm cãi:

- Nhưng nó đẹp!

Thằng Hùng:

- Đẹp và hát, đàn hay lắm nghe!

Tôi tò mò hỏi thêm:

- Hát ở đâu? Con nhỏ tên gì?

- Ở nhà thờ của ba nó và trường mình chứ đâu! Nó tên Thư. Mà sao hỏi kỹ vậy? Bộ mày muốn trồng cây si nhỏ hả?

Tôi im lặng. Tự dưng tôi có cảm tình với cái dáng rất học trò của cô ấy. Trong tôi hình ảnh một cô giáo dịu dàng, tha thướt của mẹ ngày nào đang hòa vào hình dáng cô bé và tôi say sưa xây mộng đẹp, chỉ loáng thoáng nghe đám bạn tôi nói cười rổn rảng...

Theo đúng dự tính, tôi tìm đến nhà thờ dự buổi thờ phượng với mục đích làm quen với Thư. Nhưng suốt buổi lễ, tôi nhớ lại hầu như không thiếu chi tiết những ngày mới sang đây. Gia đình tôi đi cùng nhà thờ với người bảo trợ. Tôi quen thuộc với môi trường đó cho đến khi ba mẹ tôi chia tay. Tuy buồn lắm, nhưng mẹ tôi vẫn trung tín thờ phượng Chúa và tham gia

vào các sinh hoạt của Hội Thánh. Còn tôi vì bất mãn ba, tôi bỏ nhà thờ.

Sau khi ông Mục sư cầu nguyện chúc phước, trước khi ra về mọi người chào hỏi nhau, tay bắt mặt mừng. Tôi lên ra phía ngoài. Người đàn bà ngồi cạnh tôi lúc nãy đến bắt tay tôi. Bà hỏi:

- Tôi chưa được biết tên cháu, có phải cháu đến đây lần đầu?

Tôi thưa:

- Dạ đúng, cháu là Khoa, học cùng trường với cô Thư.

Cùng lúc ấy, Thư và đám bạn đi về hướng tôi. Bà gọi:

- Thư, có Khoa đến với Hội Thánh mình nè!

Thư khá bối ngỡ, nhưng niềm nở:

- Hi,

- Hi, Tôi tên Khoa

- Em là Anh Thư. Anh Khoa học ở trường mình hả?

- Ừ.

- Sao biết nhà thờ mà đến vậy!

- Mấy đứa bạn cho biết!

- Các bạn anh Khoa đâu?

- Tôi đến một mình.

- Anh Khoa ơi! Tụi Thư có một project cần phải làm ngay. Anh có muốn nhập bọn không?

Tôi chưa sẵn sàng vì ngại ngùng:

- Thôi, để lúc khác.

- Vậy, mình gặp lại ở trường nhé!

- Được!

- Mong tuần tới anh trở lại, được không?

- Chắc được, cảm ơn Thư.

Chia tay Thư, tôi mang theo mình một cảm giác lâng lâng của buổi đầu gặp gỡ.

Chúa Nhật sau tôi lại đến nhà thờ, lần này tôi được nghe Thư hát. Ngôi thánh đường rộng lớn, đầy người, im phất, như bị cuốn hút với lời ca của Thư hòa với tiếng đàn dương cầm. Đúng như lời các bạn tôi khen tặng, Thư có giọng hát tuyệt vời, lời cuốn. Sau buổi lễ thờ phượng, chúng tôi gặp nhau...

Sau đó, tình cảm của tôi hướng về phía Thư. Tôi thích lối trang điểm nhẹ nhàng, đơn sơ, ở tuổi 17 của Thư - Nàng đẹp như một thiên thần. Còn Thư đến với tôi như một người bạn mới đến nhà thờ, mời tôi gia nhập nhóm bạn của Thư. Những lần gặp Thư ở trường, trong giờ ăn trưa, Thư bẽn lẽn khác với sự niềm nở tự nhiên khi gặp ở nhà thờ. Thư cho biết, ba không muốn Thư có bạn trai lúc này, chỉ nên lo học. Ông quan tâm nhiều đến sinh hoạt của Thư vì ông là gà trống nuôi con. Bao nhiêu trách nhiệm đặt trên ông. Ông dạy Thư sống đạo hạnh, như điều Chúa dạy và điều ông giảng.

Nhà Thư ở khu ngoại thành, cách nhà thờ không xa. Nhà cũ, nhưng xinh xắn. Trong vườn có nhiều cây kiểng. Trước nhà là mái hiên che một sàn gỗ bên dưới, cất theo lối Âu châu, bên phải đặt chiếc ghế xích đu, đối diện là chiếc ghế ngồi đọc sách. Thư cho biết chỗ xích đu là nơi nàng ngồi đan áo, đọc sách còn chiếc ghế đối diện là chỗ ngồi của ông Mục sư những lúc thư giãn.

Một buổi sáng cuối tuần, Thư ngồi một mình, đọc truyện, bất ngờ, tôi đến thăm. Thư kinh ngạc vui mừng, nhưng rất lo sợ vì chưa một chàng trai nào đến thăm Thư, dưới mái hiên hiền hòa này.

Tôi nghe tiếng mở cửa. Ba Thư bước ra, ông nhìn tôi nghiêm nghị.

Ông hỏi:

- Cháu là ai?

Tôi lúng túng. Thư vội đỡ lời:

- Anh Khoa học cùng trường với con.

- Sao ba không nghe con nói có Khoa đến chơi.

Thư áp ứng:

- Dạ, dạ...

Tôi vội đáp:

- Cháu đến hỏi Thư ít việc ở trường.

Ba Thư không mấy tán đồng:

- Khoa học cùng lớp với Thư.

Tôi thưa:

- Dạ không!

Ông nhìn Thư có ý dặn dò, rồi đi vào trong. Thấy Thư khó xử, tôi rút lui:

- Chào Thư, khi khác Khoa trở lại.

- Ồ, mình gặp lại lúc khác.

Sau lần gặp đó, ba Thư không tán đồng việc chúng tôi giao du. Thư nói, ba nàng quan tâm vì cách sống đua đòi theo thời trang của tôi, cách ăn mặc này không thích hợp với gia đình Thư. Thư doan trang, thùy mị và đơn sơ bao nhiêu, thì tôi sống phóng túng, bất cần đời, phức tạp bấy nhiêu. Thư thông cảm với ba, vì ông chỉ còn lại nàng là nguồn an ủi, sau khi mẹ nàng qua đời. Ông không muốn đánh đổi Thư với một cuộc chơi tình cảm mà ông không an tâm. Tuy vậy, Thư vẫn nghĩ tốt về tôi. Thư biết tôi đến với Thư vì Thư có vẻ đẹp tha thướt và thùy mị của mẹ tôi. Tôi cũng hiểu mối quan tâm của ba Thư, và sẽ chứng minh tình cảm chân thật của mình đối với Thư.

Một lần kia, tôi đánh liều đến văn phòng của ba Thư, thưa với ông về tình cảm tôi dành cho nàng. Ông hoàn toàn không tán đồng. Ông nói Thư còn nhỏ, chưa đủ tuổi để yêu, cần dành thì giờ cho việc học và ông cũng không muốn nghe lời dị nghị đàm tiếu bên ngoài. Tôi ra về lòng buồn vô cùng.

Tôi tôn trọng ông Mục sư nên không rủ Thư đi riêng một mình, có cơ hội thì đến nhà nàng. Hôm sinh nhật Thư, tôi đến với chiếc áo len màu hồng nhạt mà Thư rất thích. Ôm chiếc áo vào lòng, cảm động nhìn tôi thật lâu, bất chợt, nàng kéo tôi ngồi xuống gần rồi hôn nhẹ trên trán tôi. Tôi lặng người trong nỗi sung sướng được yêu. Thư ngưỡng mộ, buông vội tay tôi,

khi biết mình không kèm chế được cảm xúc. Tôi vui sướng quá, nhưng biết tự chủ, và không muốn nán lại lâu, dợm bước đi ra về vừa lúc ba Thư bước ra, nàng khoe:

- Ba, sinh nhật con, Khoa đến tặng con chiếc áo len con rất thích nè!

Ba Thư nhìn nàng dặn dò:

- Tốt, nhưng là một con cái

Chúa, con cần nhớ đâu là giới hạn trong mỗi giao du giữa con với Khoa.

- Dạ con biết...

Chiều xuống nhanh, mang theo chút hơi lạnh...

Thư và tôi yêu nhau gần nửa năm nay. Chúng tôi gặp nhau ở trường, nhưng tôi tôn trọng Thư trong việc nghe lời ba. Chúng tôi không hẹn hò để mang tai tiếng cho chức vụ của ba Thư. Một hôm, Thư đề nghị tôi đến xin phép ba cho Thư cùng đi dạo vào một buổi tối. Đây là một thách thức cho tôi.

Tôi gặp ba Thư tại văn phòng. Ông không tán đồng khi tôi đề nghị yêu cầu của Thư. Tôi bèn vực cho tình yêu chân thật của chúng tôi dành cho nhau. Tôi hứa với ba Thư là chúng tôi sẽ trân quý nhau và chẳng để một việc đáng tiếc nào xảy đến. Tôi nói với ông là tôi nghĩ ông nên tin Thư, vì nàng rất kính sợ Chúa và nghe lời ba. Có lẽ ông yên tâm phần nào, nên đã bằng lòng để tôi đưa Thư đi dạo.

Tối đó, bên nhau, chúng tôi quên cả thời gian và không gian. Buổi tối tuyệt đẹp. Cái lạnh man mác đem chúng tôi gần nhau hơn. Mặt hồ lặn tẩn gợn kim sóng, phản chiếu ánh sáng từ những chiếc đèn vàng cạnh hồ. Đêm ấy, lần đầu có thêm một chút phấn son, làm Thư đẹp hẳn lên. Ở một ghé đá công viên, chúng tôi ngồi tựa nhau bàn về tương lai của hai đứa. Tôi vẽ trên nền trời nhiều sao một tương lai đầy ấp hạnh phúc. Thư gục đầu vào vai tôi cho bớt lạnh. Hơi ấm trên má Thư đang truyền qua vai tôi. Mùi thơm thoang thoảng từ tóc Thư làm tôi ngây ngất. Tình yêu tràn ngập tâm hồn tôi. Cảm ơn tình yêu!

Tôi hứa với Thư sẽ chăm học, xong trung học, tôi lên đại học và sau đó sẽ cưới Thư. Thư nhìn tôi cảm động, bỗng đứng giọng Thư đổi hẳn, nàng nói rất khê:

- Khoa ơi, Thư đang bệnh.

- Em nói sao? Em đang bệnh, bệnh gì?

- Một căn bệnh hiểm nghèo...

- Bác sĩ nói sao?

- Không có nhiều hy vọng.

Tôi không tin những điều mình vừa nghe, hay đúng hơn, tôi không muốn tin. Chẳng phải chúng tôi chỉ vừa bắt đầu cuộc hành trình đầy hứa hẹn sao? Đời sống tôi đang thay đổi để phù hợp với tình yêu của Thư, còn nàng là một học sinh xuất sắc với một tương lai đầy hứa hẹn. Thư có nhiều năng khiếu âm nhạc. Thư đàn giỏi. Thư hát hay. Không phải tiếng đàn và giọng hát đó đã từng đưa dẫn hồn người vào nơi huyền nhiệm của Đấng Tối Cao sao? Không lẽ tất cả các tài năng thiên phú đó cô đọng trong người con gái yếu mệnh này sao? Tôi chẳng muốn tin.

- Thư, không! anh tin là bệnh em sẽ khỏi.

- Khoa ơi! Em cũng muốn tin như vậy, nhưng thực tại không phải vậy!

Tôi nghe cổ họng đắng chát. Tôi yêu và sợ mất Thư hơn bao giờ hết.

- Được rồi, anh sẽ không nghĩ đến nó nữa, mình về thôi, kéo ba Thư lo.

Chúng tôi sánh bước bên nhau. Tôi không rời tay nàng, như lo sợ sẽ đánh mất điều gì quý giá nhất, cả những bước chân đầy kỷ niệm hôm nay.

Hai tuần sau, tôi được tin Thư vào bệnh viện. Đến bên giường bệnh, nhìn đôi má nhợt nhạt của Thư, cầm bàn tay nhỏ nhắn của Thư, tôi chơi với trong nỗi lo sợ đó. Thư thì thào:

- Khoa, ai cho anh biết?

- Ba em. Em thấy thế nào?

- Em khỏe hơn, tối qua tưởng em đã đi rồi!

- Dừng Thư. Dừng, anh tin là em sẽ qua.

Hai giọt nước mắt chảy dài trên má Thư.

- Anh yêu em, anh tin em sẽ khỏi. Chúa sẽ chữa lành cho em.

Thư quay sang đầu giường, vói đưa cho tôi một quyển sách.

- Đây là nhật ký của mẹ em, phần lớn là lời của danh nhân thế giới. Bây giờ là quyển sách gối đầu giường của em. Anh xem đi.

Tôi đỡ lấy quyển nhật ký. Thật công phu. Mẹ Thư bỏ nhiều thì giờ sưu tầm. Mỗi trang giấy đều có lời ghi chú và diễn giải của bà. Thư nhìn tôi dò xét.

- Anh thấy sao?

- Rất thích.

- Anh xem trang này đi. Em đã để sẵn cho anh nè!

Nhưng tại sao trang này, tôi tự hỏi, rồi đọc:

"Tình yêu thương hay nhịn nhục; tình yêu thương hay nhân từ; tình yêu thương chẳng ghen tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình kiêu ngạo, chẳng làm điều trái phép, chẳng kiếm tư lợi, chẳng nóng giận, chẳng nghi ngờ sự dữ, chẳng vui về điều không công bình, nhưng vui trong lẽ thật. Tình yêu thương hay dung thứ mọi sự, tin mọi sự, trông cậy mọi sự, nín chịu mọi sự. Tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ."

Xem xong lời diễn giải, cũng là tư duy của mẹ Thư, tôi nhận ra một điều: Cho đến lúc này, dù trên giường bệnh, Thư vẫn nghĩ đến tôi, muốn hóa giải mối bất đồng giữa cha con tôi. Tôi đã kể Thư nghe tất cả cay đắng, bức tức tôi dành cho ba tôi. Như mẹ tôi khuyên, Thư cũng muốn tôi làm hòa với ba, hơn thế nữa, tha thứ những lỗi lầm ba đã vấp phải. Thư muốn

tôi đến với Chúa, xin Ngài biến đổi con người bên trong của tôi. Chợt nghĩ đến ba, nghề bác sĩ của ông, tôi khích lệ Thư nắm lấy hy vọng và tôi hứa sẽ trở lại.

Tôi phóng xe đến nhà ba tôi.

Chặng đường dài hơn 70 dặm là thời gian để những Lời Thánh Kinh tôi vừa đọc xoay động tâm tư tôi. Tôi không biết sẽ nói gì, có thái độ nào với ba tôi, vì từ lâu tôi tuyên bố sẽ không bao giờ bước chân tới. Dừng xe, ngồi một lúc, lấy bình tĩnh, rồi mạnh dạn bước đến nhận chuông. Có tiếng mở cửa. Ba và dì tôi bước ra, ông bà rất ngạc nhiên.

- Khoa, có việc gì?

Tôi không ngần ngại.

- Chào ba và dì. Con cần ba giúp. Thư, bạn con đang bệnh nặng, đang nằm ở nhà thương.

- Thư bệnh gì? Nằm ở đâu?

- Ung thư máu, nằm ở bệnh viện St. Paul.

- Rất tiếc, không thuộc lãnh vực chuyên môn của ba, nhưng...

Ba tôi ngáp ngừng. Dì tôi nhìn ông lo lắng.

- Thôi được, ba phone vào bệnh viện để có thêm dữ kiện. Con vào nhà chơi.

- Dạ dịp khác, con cần trở lại bệnh viện với Thư.

Tôi quay vội ra xe và phóng nhanh rời khu trung lưu nơi ba tôi ở...

Ba tuần sau, Thư được rời viện để về nhà.

Ba Thư cho người đến dọn dẹp căn phòng của Thư để y tá đến chăm sóc hằng ngày. Sau này tôi được biết chính ba tôi đã dàn xếp, chịu tổn phí để đưa Thư về nhà trị bệnh. Sau hơn một tháng, Thư khỏe lại nhiều. Nhằm lúc nghỉ hè, nên tôi có nhiều thì giờ đến chăm sóc Thư. Ba Thư nhận biết tôi thật sự yêu nàng, nên ông rất vui lòng.

Ngày nắng ấm, chúng tôi hay ra hiên trước nhà ngồi, nhìn mông lung, nhiều lúc lo sợ vẫn vợ. Bây giờ Thư trông khỏe hẳn ra sau khi bình phục. Tôi

yêu Thư và không muốn sống thiếu Thư, dù chỉ một ngày. Tôi đã thưa với ba Thư, xin cho chúng tôi cưới nhau. Ông ngạc nhiên, áy náy lắm. Ông hỏi tôi đã suy nghĩ kỹ chưa về việc cưới xin, vì theo lời bác sĩ, Thư chỉ tạm lành bệnh thôi. Bệnh có thể tái phát bất cứ lúc nào. Tôi thưa:

- Cháu đã suy nghĩ rất kỹ, cũng đã trình bày với mẹ cháu. Mẹ là người đầy cảm thông, nên đã chấp nhận. Cháu bằng lòng mọi sự cố xảy ra trong tương lai.

- Bác rất cảm động. Cháu đang học để sống trong tình yêu đầy hy sinh, thứ tình yêu cao quý mà Thiên Chúa ban cho con người.

- Cảm ơn bác, cháu rất yêu Thư.

Đến ngày cưới, ba mẹ tôi, dì tôi, em tôi và các bạn của Thư và tôi đều có mặt chung vui. Trong ngôi thánh đường này, Thư đã hát để chúc mừng hôn lễ của nhiều người, hôm đó chính Thư hát ca ngợi Thiên Chúa, xin sự chứng giám của Ngài cho tình yêu của hai chúng tôi - tình yêu chúng tôi đặt trọn vẹn vào Thiên Chúa.

Tôi được nhận vào đại học. Thư theo tôi sống ở một chung cư gần trường. Chúng tôi sống những ngày đầy áp hạnh phúc, mặc dù thật ngắn ngủi, vì Thư đã qua đời một năm sau đó. Tôi tiếp tục học, theo nguyện ước của Thư là sẽ vào đại học y khoa, chuyên môn về bệnh ung thư máu.

Tôi vui đầu vào việc học. Thì giờ còn lại, tôi tích cực tham gia sinh hoạt tại một Hội Thánh địa phương. Ở đó, trong các buổi thờ phượng, tôi hòa vào những nguyện ước của Thư, người vợ yêu dấu, rất ngoan đạo của tôi, qua mỗi lời ca dâng lên Thiên Chúa.

Một Câu Hỏi

Nước Việt mình rất nhỏ bé trên bản đồ quốc tế, lãnh thổ chỉ là một dải đất hẹp nằm cong bên bờ Thái Bình Dương, nhưng lại là một quốc gia đa tài, đa dạng. Nói chung, đất nước chúng ta không thiếu nhân tài, trong đó Nguyễn Du là một thí dụ điển hình. Có người Việt Nam nào mà không biết truyện Kiều? Có lẽ tôi nên mở ngoặc ở đây khi đặt câu hỏi này, vì nghĩ đến thế hệ Việt Nam sinh ra và lớn lên ở nước ngoài, chưa có dịp học biết nhiều về văn hóa dân tộc. Tôi buồn cười nghĩ rằng, nếu hỏi “Có biết Nguyễn Du là ai không?” có em sẽ tưởng rằng tôi đang hỏi thăm ông hàng xóm nào đó? Vậy, tôi xin giả như câu hỏi này được đặt ra cho những người sinh ra, lớn lên tại Việt Nam, hoặc có biết về văn học Việt Nam, thì câu trả lời là “Vâng,” ai cũng biết truyện Kiều của Nguyễn Du, vì tác phẩm và tác giả đã đi sâu vào lòng dân tộc. Rất nhiều học giả đã viết bao nhiêu sách về Kiều và Nguyễn Du. Tác phẩm này cũng được dịch ra nhiều thứ tiếng ngoại quốc và tạo được chỗ đứng trên văn đàn quốc tế. Có người còn bạo dạn đặt Nguyễn Du cạnh Shakespeare, Goethe và Homer. Tôi nhớ trong chương trình cấp III, lên lớp 11 thì học sinh bắt đầu học Nguyễn Du. Cô giáo Văn của tôi mê Nguyễn Du và giảng Kiều tuyệt vời. Cô rất đẹp, đáng người quý phái với giọng Bắc nhẹ nhàng lời cuốn. Cô đọc Kiều thao thao bất tuyệt, hầu như muốn thuộc lòng cả 3254 câu thơ. Cô giỏi như vậy

nên cô cũng muốn đào tạo chúng tôi giống như cô. Cô bắt chúng tôi học thuộc lòng Kiều nhiều lắm, nhưng thời áo trắng mơ mộng, chúng tôi đâu có muốn học Kiều. Và chao ôi, còn nói gì đến Chinh Phụ Ngâm, Cung Oán, Bích Câu Kỳ Ngộ, Lục Vân Tiên, toàn là những đoạn thơ dài chúng tôi phải học thuộc lòng, bây giờ nhớ đến còn rỏn tóc gáy. Trái lại, dù không bị bắt buộc, nhưng hầu hết nữ sinh đều thuộc lòng thơ tình Xuân Diệu, Nguyễn Bính, Huy Cận, Hàn Mạc Tử, Hồ Dzếnh, Vũ Hoàng Chương, v.v... Tôi phục thi sĩ lắm. Người viết văn phải viết tràn giang đại hải để diễn tả ý tưởng mình, còn thi sĩ chỉ cần vài chữ, vài dòng cô đọng là đủ trang trải tâm hồn. Trở lại với Nguyễn Du, thiên tài của ông ở chỗ ông làm mới lại một câu chuyện xưa, dùng nghệ thuật tả người, tả cảnh, tả tình sắc sảo để lôi cuốn người đọc như đang xem một tuồng hát hấp dẫn. Hơn thế nữa, truyện Kiều còn chuyên chở tâm tình sâu đậm của ông, nỗi lòng của một trung thần nhà Lê phải ra phò nhà Nguyễn, sự phẫn nộ trước những bất công trong xã hội, lòng nhân ái đối với người bị áp bức, triết lý “tài, mệnh tương đố,” và chữ “tâm” trong sáng của ông. Tuy nhiên nói đến Nguyễn Du, chúng ta không chỉ dừng lại ở truyện Kiều mà còn phải kể đến kho tàng văn chương Hán văn của ông nữa. Ông làm thơ Hán và thơ Nôm đều hay. Chính từ trong bài “Độc Tiểu Thanh Ký,” dịch là “Độc Bài Tiểu Thanh Ký,” chúng ta có hai câu rất quen thuộc mang nỗi niềm người nghệ sỹ, “Bất tri tam bách dư niên hậu, Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như?” được dịch là, “Chẳng biết ba trăm năm lẻ nữa, Người đời ai khóc Tố Như chăng?” Tâm tình người nghệ sỹ là vậy. Họ nhạy cảm với cuộc sống và dùng văn chương để biểu lộ tâm hồn. Họ không nói với cỏ cây vách đá,

nhưng mong ước được đồng loại thông cảm cho nỗi niềm trong lòng. Họ mong ước có được tri kỷ trên đời, không phải chỉ bây giờ, nhưng mãi nhiều năm sau, hy vọng rằng tâm tình, lý tưởng của họ vẫn còn được nhắc đến. Chắc chắn Nguyễn Du sẽ rất buồn nếu 300 năm sau, không ai còn biết đến Nguyễn Du, không ai còn ngậm vịnh Kiều và không ai còn thương cảm cho tâm tình người thi sĩ.

Khi nghĩ đến cái đẹp, thưởng thức cái đẹp, vinh danh cái đẹp, tôi không khỏi nghĩ đến Chúa tôi, là Đấng Sáng Tạo cái đẹp trên đời. Con người chúng ta dùng văn thơ nhạc để bày tỏ tâm tình, bạn thử nghĩ Chúa dùng gì để bày tỏ tâm tình của Ngài? Có lẽ bạn lắc đầu trả lời “Không biết,” vì cho rằng Ông Trời ở quá xa, con người không thấy, không nghe Ông Trời, nên làm sao biết được Ông Trời nghĩ gì? Không đâu, Chúa ở rất gần bên ta và Ngài dùng nhiều phương tiện, trong đó có cả văn thơ nhạc, để giải bày tâm tình Ngài đối với đàn con nhân loại yêu dấu. Có lẽ bạn lại nhủ mày hỏi, “Làm sao?” Tôi xin trả lời ngay để bạn khỏi nóng ruột: Chúa nói chuyện với bạn qua thiên nhiên, ngay trong tấm lòng bạn, qua Thánh Kinh là Lời Chúa và qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Trong cuộc sống bận rộn này, bạn có nhớ lần cuối cùng bạn có thì giờ thư giãn ngồi nhìn cảnh hoàng hôn, thẩn thờ với núi xanh, mây trắng, ngắm dòng sông lặng lẽ trôi, im nghe tiếng sóng vỗ, mỉm cười trong tiếng hót riu rít của bầy chim? Nếu bạn có thể dừng lại trong khoảnh khắc để thưởng thức âm thanh và nét đẹp của thiên nhiên, đó là giây phút Chúa đang tâm tình với bạn đó. Chúa đã làm nên thiên nhiên đẹp đẽ này cho bạn, vì Ngài muốn bày tỏ rằng Ngài yêu bạn nhiều lắm. Tại sao tất cả cỏ hoa không cùng một màu? Tại sao tất cả trái cây không cùng một vị? Tại sao tất cả loài thú không cùng kêu một tiếng? Đây không phải là sự

ngẫu nhiên đâu. Chúa là Đấng Tạo Hóa đã dựng nên vạn vật với muôn màu muôn vẻ khác nhau để bạn thấy cái đẹp, rung động trước cái đẹp và tận hưởng cái đẹp. Chúa còn nói gì nữa với tâm hồn bạn? Bạn tưởng Chúa ở xa sao? Không, Chúa ở rất gần, khi lòng bạn dấy lên tình mẫu tử, tình phụ tử, tình huynh đệ, khi bạn động mỗi thương tâm cho một cuộc đời khốn khổ, và đặc biệt nhất là khi bạn làm điều trái lương tâm, thì bạn như nghe những tiếng nhắc nhở, trách cứ vang dội trong lòng. Chúa đặt trong lòng chúng ta cái gọi là “lý trí,” hoặc “lương tâm,” để hướng dẫn chúng ta trong điều thiện, nhưng tiếc thay, sự ích kỷ khiến chúng ta thường xuyên gạt bỏ lý trí, bịt miệng lương tâm để thần nhiên thực hiện điều mình muốn. Khi lòng bạn cảm thấy nặng nề sau những kinh nghiệm như thế, hãy biết rằng Chúa đang nói chuyện với bạn đó. Quý hơn nữa, Chúa đã ban cho chúng ta một quyển sách, là Kinh Thánh, để chúng ta biết về Ngài. Kinh Thánh được biên chép mấy nghìn năm về trước, nhưng giá trị vẫn ngời

sáng như lúc ban đầu và sẽ còn trường tồn mãi mãi. Ảnh hưởng của Kinh Thánh bao trùm nền văn hóa và đạo đức nhân loại. Bạn đã đọc Kinh Thánh chưa? Nếu bạn đọc mà chưa hiểu, bạn có đến hỏi một người nào biết Kinh Thánh để người đó giải thích cho bạn không? Kinh Thánh là lá thư Chúa viết cho bạn, nếu bạn chưa đọc Kinh Thánh, làm sao bạn biết Chúa là ai?

Cuối cùng, Chúa đã đến thế gian bằng xương, bằng thịt để bày tỏ chính Ngài và tình yêu của Ngài cho bạn. Ngài đến thế gian để gánh lấy án chết thay con người tội lỗi. Chỉ với một đời sống chức vụ ngắn ngủi, Chúa Giê-xu đã thay đổi lịch sử nhân loại. Chúa Toàn Năng có thể vung tay khiến con người khuất phục, nhưng Ngài đã chọn con đường thập giá và đang kiên nhẫn chờ đợi bạn quay về. Bạn thấy đó, Chúa đã làm tất cả mọi điều để con người có thể biết Ngài, nghe Ngài, đến với Ngài để nhận được mọi phước hạnh quý báu. Chúa đã trang trải tâm tình của Ngài cho nhân loại. Ngài mong ước nhận được sự đáp lời. Nếu có lần nào trong đời, bạn nhìn xem cảnh thiên nhiên hùng vĩ, tai bạn thưởng thức những âm thanh du dương, bạn vòng tay ôm hôn đứa con thơm mùi sữa,

lòng bạn ray rứt trước một lầm lỗi, rồi bạn đứng đứng nói rằng, “Không có Thượng Đế!” bạn hãy tự hỏi Chúa có buồn không?

Bình Minh

Bạn thân mến,

Nếu những dòng trên đây phần nào chiếm được cảm tình của Bạn, xin vui lòng làm các việc sau đây:

1. Tiến thêm một bước gần nữa, đó là trao đổi với *Chân Trời Mới* theo địa chỉ hộp thư hay e-mail có ở một trang trước.
2. Xin vui lòng tìm đến những nhà thờ Tin Lành gần nơi bạn ở. Tại nơi đó Bạn có thể tìm hiểu thêm về Đạo Chúa cũng như mua Kinh Thánh để đọc.
3. *Chân Trời Mới* chỉ đóng vai trò người đưa thư giới thiệu Chúa cho Bạn. Người gửi thư cho Bạn hôm nay chính là Chúa Giê-xu, và thư gửi riêng cho Bạn. Xin Bạn sớm đến với Chúa qua một lời cầu nguyện, vì Chúa đang trông mong và chờ đợi đáp ứng của Bạn.

CTM

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:

Nguyễn Sinh

Giám đốc Điều Hành:

Hồ Xuân Phú

Địa chỉ:

P.O. Box 4568

Anaheim, CA 92803 USA

E-mail: info@vpns.org

Phone: (714) 758 8767

Án Tử Hình

Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế (Amnesty International) cho hay rằng năm 2004 là năm án tử hình trên thế giới cao nhất trong vòng 10 năm qua. Con số tội phạm bị hành quyết trên toàn thế giới là 3797 người, nhưng riêng tại Trung-hoa đã có 3400 tử tội. Nghĩa là 9/10 tổng số. Nhưng Ân Xá Quốc Tế chỉ lược lật các con số này qua các bản phúc trình và bản án đăng trên mạng toàn cầu. Quốc Hội Trung Hoa đã cho hay năm 2004 có đến 10 nghìn người bị xử tử, một số tù nhân bị chết vì tật bệnh hay bị tra tấn tàn nhẫn. Bốn nước có số phạm nhân bị xử tử nhiều nhất là Trung Hoa, Iran, Hoa Kỳ và Việt Nam. Riêng tại Việt Nam số tử tội bị hành quyết trong năm 2004 là 64. Đã có 124 nước trên thế giới ngày nay đã bãi bỏ án tử hình, vì cho là quá tàn nhẫn. Ý kiến của nhiều người cũng cho rằng nên cho tội nhân một cơ hội để ăn năn hối lỗi vì vậy án tử hình là không nên. Tuy nhiên luật pháp đã ấn định hình thức trừng phạt đối với kẻ phạm tội, và sự công bằng trong xã hội đòi hỏi kẻ phạm tội phải đền trả xứng đáng.

Trong Kinh Thánh có các câu sau đây: *“Vi tiền công của tội lỗi là sự chết.” Rô-ma 6:23.* Không thể căn cứ vào câu này để hỗ trợ cho án tử hình. Vì phần sau của câu này là: *“Nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.”* Đây không phải là vấn đề luật pháp nhưng là công lý của Đức Chúa Trời. Chúa đã ấn định rằng kẻ nào làm trái luật Chúa, phạm tội phản chống Ngài thì bị diệt vong. Chết trong câu này không phải là án tử hình, nhưng là cuộc sống hoàn toàn ngăn cách với nguồn sống là Chúa. Nói khác đi, hễ phạm tội thì không bao giờ có thể gặp Chúa là nguồn sống, nguồn hạnh phúc được. Tuy nhiên, phần sau của câu này nói về ân huệ của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không muốn cho một người nào bị tiêu diệt mà muốn cứu vớt mọi người nên mới sai Chúa Giê-xu xuống trần gian bằng lòng hi sinh đền tội thay thế cho tội nhân. Ai tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng chết thay cho mình thì được cứu, được tha tội và hưởng sự sống vĩnh hằng, tức là được Đức Chúa Trời tiếp nhận. Chúng ta cần nhận định rõ về án tử hình của loài người đặt ra và án phạt của Chúa. Chúa đầy ân huệ và tình thương nên dù *“Tiền công của tội lỗi là chết”* nhưng ai bằng lòng tin nhận Chúa Giê-xu thì được tha tội, tái tạo và được sống cuộc đời mới. Mời bạn suy nghĩ và quyết định, vì đây là việc sống chết của mỗi người.

CTM